ỦY BAN NHÂN DÂN **TỈNH SƠN LA**	**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM** **Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**
Số: /TTr-UBND (DỰ THẢO)	*Sơn La, ngày tháng năm 2023*

TỜ TRÌNH

Đề nghị ban hành Nghị quyết của Hội đồng nhân dân tỉnh quy định mức chi Giải thưởng khoa học và công nghệ tỉnh Sơn La

Kính gửi: Hội đồng nhân dân tỉnh

Thực hiện Luật Ban hành văn bản quy phạm pháp luật ngày 22/6/2015; Luật sửa đổi, bổ sung một số điều của Luật Ban hành văn bản quy phạm pháp luật ngày 18/6/2020. UBND tỉnh kính trình HĐND tỉnh dự thảo Nghị quyết quy định mức chi Giải thưởng khoa học và công nghệ tỉnh Sơn La cụ thể như sau:

I. SỰ CẦN THIẾT BAN HÀNH VĂN BẢN

1. Căn cứ pháp lý xây dựng nghị quyết

- Luật Tổ chức chính quyền địa phương ngày 19/6/2015; Luật sửa đổi bổ sung một số điều của Luật tổ chức Chính phủ và Tổ chức chính quyền địa phươgn sửa đổi năm 2019;

- Luật Khoa học và Công nghệ ngày 18/6/2013;

- Luật ban hành văn bản quy phạm pháp luật ngày 22/6/2015;

- Luật Ngân sách nhà nước ngày 25/6/ 2015;

- Nghị định số 163/2016/NĐ-CP ngày 21/12/2016 của Chính phủ quy định chi tiết thi hành một số điều của Luật Ngân sách nhà nước;

- Nghị định số 78/2014/NĐ-CP ngày 30 tháng 7 năm 2014 của Chính phủ về Giải thưởng Hồ Chí Minh, Giải thưởng Nhà nước và các giải thưởng khác về khoa học và công nghệ;

- Nghị định số 60/2019/NĐ-CP ngày 07 tháng 5 năm 2019 của Chính phủ về việc sửa đổi, bổ sung một số điều của Nghị định số 78/2014/NĐ-CP ngày 30 tháng 7 năm 2014 của Chính phủ về Giải thưởng Hồ Chí Minh, Giải thưởng Nhà nước và các giải thưởng khác về khoa học và công nghệ.

- Thông tư số 31/2014/TT-BKHCN ngày 06/11/2014 quy định chi tiết một số điều của Nghị định 78/2014/NĐ-CP ngày 30/7/2014.

2. Cơ sở thực tiễn

Trong những năm qua, hoạt động khoa học và công nghệ (KH&CN) đã có những đóng góp thiết thực cho phát triển kinh tế - xã hội, bảo đảm quốc phòng và an ninh, nâng cao chất lượng cuộc sống người dân. Khoảng cách giữa Việt Nam và các nước trong khu vực được rút ngắn đáng kể trong xếp hạng năng lực

cạnh tranh, năng lực đổi mới sáng tạo toàn cầu và ở một số lĩnh vực KH&CN có thế mạnh. Có được kết quả đáng tự hào đó là nhờ vào phần đóng góp quan trọng của các nhà khoa học, các trí thức tiêu biểu.

Chính vì vậy, ngày 30/7/2014, Chính phủ đã ban hành Nghị định số 78/2014/NĐ-CP về Giải thưởng Hồ Chí Minh, Giải thưởng Nhà nước và các Giải thưởng khác về khoa học và công nghệ (sau đây gọi tắt là Nghị định 78/2014/NĐ-CP). Theo đó, Bộ Khoa học và Công nghệ ban hành Thông tư số 31/2014/TT-BKHCN ngày 06/11/2014 về việc Quy định chi tiết một số điều của Nghị định số 78/2014/NĐ-CP (*sau đây gọi tắt là Thông tư số 31/2014/TT-BKHCN*); Nghị định số 60/2019/NĐ-CP ngày 07 tháng 5 năm 2019 của Chính phủ về việc sửa đổi, bổ sung một số điều của Nghị định số 78/2014/NĐ-CP ngày 30 tháng 7 năm 2014 của Chính phủ về Giải thưởng Hồ Chí Minh, Giải thưởng Nhà nước và các giải thưởng khác về khoa học và công nghệ *(sau đây gọi tắt là Nghị định 60/2019/NĐ-CP)*, để khuyến khích, động viên kịp thời đội ngũ nhân lực khoa học và công nghệ đem tài năng, sức lực, trí tuệ công hiến cho hoạt động nghiên cứu, nghiên cứu phát triển và ứng dụng công nghệ, phục vụ sự nghiệp phát triển của đất nước.

Đối với tỉnh Sơn La, trong những năm qua có nhiều các nhà tri thức có những nghiên cứu khoa học, nghiên cứu ứng dụng công nghệ gắn với thực tiễn đóng góp không nhỏ cho phát triển kinh tế - xã hội của tỉnh. Để tôn vinh và ghi nhận sự nỗ lực của các tác giả, nhóm tác giả có công trình đóng góp phục vụ sự nghiệp phát triển kinh tế - xã hội của tỉnh, UBND tỉnh đã ban hành Quyết định số 51/2020/QĐ-UBND ngày 31/12/2020 ban hành Quy chế xét tặng Giải thưởng khoa học và công nghệ tỉnh Sơn La; tuy nhiên, định mức chi cho xét tặng giải thưởng và tiền thưởng chưa được cụ thể hóa và ban hành.

2.1. Tại khoản 2 Điều 7 Nghị định 78/2014/NĐ-CP ngày 30/7/2014 quy định *" 2. Kinh phí để xét tặng giải thưởng của Bộ, ngành, địa phương về khoa học và Công nghệ được lấy từ nguồn kinh phí sự nghiệp khoa học và công nghệ hoặc nguồn ngân sách nhà nước đã được giao cho các Bộ, ngành, địa phương".*

2.2. Tại khoản 4 Điều 7 Nghị định 78/2014/NĐ-CP ngày 30/7/2014 quy định "*4. Kinh phí để xét tặng giải thưởng quy định tại các khoản 1,2, và 3 Điều 4 Nghị định này được lấy từ nguồn ngân sách nhà nước và nguồn kinh phí hợp pháp khác do cá nhân, tổ chức trong và ngoài nước tài trợ và được sử dụng chi vào các nội dung sau:*

a) Xây dựng, triển khai kế hoạch xét tặng giải thưởng của Hội đồng các cấp;

b) Trả thù lao cho các thành viên Hội đồng xét tặng giải thưởng các cấp, chuyên gia phản biện độc lập, thư ký và việc thẩm định hồ sơ đề nghị xét tặng giải thưởng;

c) Tổ chức phiên họp Hội đồng xét tặng giải thưởng các cấp;

d) Công bố danh mục công trình đề nghị xét tặng, kết quả của Hội đồng xét tặng giải thưởng các cấp trên phương tiện thông tin đại chúng;

đ) Họp báo công bố kết quả xét tặng giải thưởng;

e) Tổ chức lễ trao giải thưởng;

g) Tiền thưởng kèm theo giải thưởng;

h) Các hoạt động khác.

Mức chi cụ thể được thực hiện theo quy định hiện hành".

- Đối với các mức chi tại điểm a, c, d, đ, e, h nêu trên mức chi được thực hiện theo quy định hiện hành, cụ thể:

TT	Nội dung	Áp dụng văn bản	Ghi chú
1	*a) Xây dựng, triển khai kế hoạch xét tặng giải thưởng của Hội đồng các cấp;*	Không thực hiện chi **Lý do:** Trách nhiệm và công việc phải thực hiện của cơ quan Thường trực Giải thưởng KH&CN tỉnh Sơn La	
2	*c) Tổ chức phiên họp Hội đồng xét tặng giải thưởng các cấp;*	Không thực hiện chi **Lý do:** Trách nhiệm và công việc phải thực hiện của cơ quan Thường trực Giải thưởng KH&CN tỉnh Sơn La	
3	*d) Công bố danh mục công trình đề nghị xét tặng, kết quả của Hội đồng xét tặng giải thưởng các cấp trên phương tiện thông tin đại chúng*	Theo báo giá của cơ quan báo chí và Đài phát thanh truyền hình tỉnh.	
4	*đ) Họp báo công bố kết quả xét tặng giải thưởng;*		Thực hiện theo Nghị quyết số 60/2017/NQ-HĐND Quy định mức chi cho công tác phí, chế độ chi hội nghị trên địa bàn tỉnh.

5	*e) Tổ chức lễ trao giải thưởng;*		Thực hiện theo Nghị quyết số 60/2017/NQ-HĐND Quy định mức chi cho công tác phí, chế độ chi hội nghị trên địa bàn tỉnh
6	*h) Các hoạt động khác.*	Tùy theo từng hoạt động để áp dụng các văn bản cho phù hợp.	

- Nội dung tại điểm b, g hiện tại chưa được qui định tại bất cứ văn bản nào liên quan đến trả thù lao cho các thành viên Hội đồng xét tặng Giải thưởng khoa học và công nghệ, tiền thưởng kèm theo giải thưởng.

2.3. Tại khoản 2 Điều 27 Nghị định 78/2014/NĐ-CP ngày 30/7/2014 của Chính phủ về Giải thưởng Hồ Chí Minh, Giải thưởng Nhà nước và các giải thưởng khác về khoa học và công nghệ có quy định về quyền lợi của tác giả được tặng giải thưởng "*2. Được nhận tiền thưởng từ ngân sách nhà nước cho tác giả có công trình được giải thưởng của Bộ, ngành, địa phương về khoa học và công nghệ không quá 100 lần mức lương cơ sở tại thời điểm có quyết định giải thưởng".* Nội dung này, hiện tại cũng chưa có văn bản nào quy định định mức chi cụ thể của các giải là bao nhiêu.

Với các quy định nêu trên, kinh phí bảo đảm hoạt động xét tặng giải thưởng, mức tiền thưởng kèm theo giải thưởng về khoa học và công nghệ cấp địa phương chưa được xác định cụ thể định mức chi. Bên cạnh đó, Nghị định 78/2014/NĐ-CP, Nghị định 60/2019/NĐ-CP, Thông tư số 31/2014/TT-BKHCN không quy định các bộ, ngành, địa phương ban hành theo thẩm quyền các mức chi cụ thể đối với việc xét giải thưởng và tiền thưởng từ ngân sách nhà nước cho tác giả có công trình được giải thưởng của Bộ, ngành, địa phương về khoa học và công nghệ.

Tuy nhiên, căn cứ Luật Ngân sách năm 2015, tại Điều 30, Khoản 9, Điểm g có quy định nhiệm vụ, quyền hạn của Hội đồng nhân dân các cấp*: "Quyết định cụ thể đối với một số chế độ, tiêu chuẩn, định mức chi ngân sách theo quy định khung của Chính phủ ".*

Như vậy, căn cứ theo các quy định nêu trên, nội dung trình ban hành Nghị quyết HĐND tỉnh có 02 nội dung: "b. *Trả thù lao cho các thành viên Hội đồng xét*

tặng giải thưởng các cấp, chuyên gia phản biện độc lập, thư ký và việc thẩm định hồ sơ đề nghị xét tặng giải thưởng"; "g. Tiền thưởng kèm theo giải thưởng".

2.4. Với các chủ trương, chính sách, cơ sở pháp lý có liên quan, việc cụ thể hóa mức định mức chi cụ thể cho các hoạt động xét tặng giải thưởng, mức tiền thưởng kèm theo giải thưởng cho tác giả, nhóm tác giả có công trình được giải thưởng Khoa học và Công nghệ tỉnh Sơn La là hết sức cần thiết, tạo cơ sở pháp lý và khuyến khích, động viên kịp thời đội ngũ nhân lực KH&CN của tỉnh đem tài năng, sức lực, trí tuệ cống hiến cho hoạt động KH&CN;

Bên cạnh đó, Nghị quyết được ban hành phù hợp với chủ trương của Chính phủ tại Nghị quyết số 50-CP ngày 20/5/2021 về Chương trình hành độngcủa Chính phủ thực hiện Nghị quyết Đại hội đại biểu toàn quốc lần thứ XIII của Đảng "*Phát triển mạnh mẽ khoa học, công nghệ và đổi mới sáng tạo nhằm tạo bứt phá nâng cao năng suất, chất lượng, hiệu quả và sức cạnh tranh của nền kinh tế";* Nghị quyết số 15-/NQ/ĐH ngày 24/9/2020 Nghị quyết Đại hội địa biểu Đảng bộ tỉnh Sơn La lần thứ XV, nhiệm kỳ 2020 - 2025 "*Thúc đẩy tăng trưởng xanh; xây dựng tỉnh Sơn La phát triển nhanh và bền vững; trở thành trung tâm phát triển nông nghiệp ứng dụng công nghệ cao của vùng Tây Bắc".*

II. MỤC ĐÍCH, QUAN ĐIỂM XÂY DỰNG NGHỊ QUYẾT

1. Mục đích

- Triển khai có hiệu quả Nghị định số 78/2014/NĐ-CP ngày 30/7/2014 và các văn bản hướng dẫn thi hành.

- Làm cơ sở cho cơ quan, đơn vị lập dự toán, phân bổ kinh phí, quản lý, sử dụng và quyết toán kinh phí ngân sách nhà nước để thực hiện hoạt động xét tặng giải thưởng, tiền thưởng kèm theo giải thưởng khoa học và công nghệ Sơn La được công khai, minh bạch đúng quy định và phù hợp với thực tiễn của tỉnh.

2. Quan điểm xây dựng Nghị quyết

- Việc xây dựng văn bản đảm bảo thực hiện đúng các quy định của Luật Ban hành văn bản Quy phạm pháp luật; Luật Khoa học và Công nghệ năm 2013; Nghị định số 78/2014/NĐ-CP; Nghị định số 60/2019/NĐ-CP và phù hợp với thực tiễn của tỉnh.

- Phù hợp với chủ trương của Đảng, chính sách của Nhà nước, có tác động tích cực trong phát triển kinh tế - xã hội của tỉnh; tạo điều kiện thuận lợi, khuyến khích các tổ chức, cá nhân đóng góp tài năng, sức lực, trí tuệ cho sự phát triển kinh tế - xã hội của tỉnh. Mặt khác, nội dung, mức chi cho hoạt động xét tặng giải thưởng được cụ thể hóa cho phù hợp với với khả năng cân đối của ngân sách tỉnh.

III. PHẠM VI ĐIỀU CHỈNH, ĐỐI TƯỢNG ÁP DỤNG

1. Phạm vi điều chỉnh

Quy định nội dung, mức chi cho hoạt động xét tặng giải thưởng; mức tiền thưởng kèm theo giải thưởng cho các tác giả, đồng tác giả (gọi tắt là tác giả công trình) có công trình khoa học công nghệ được tặng Giải thưởng khoa học và công nghệ tỉnh Sơn La.

2. Đối tượng áp dụng

a) Các tác giả là người Việt Nam, người nước ngoài có công trình, cụm công trình khoa học công nghệ (gọi tắt là công trình khoa học và công nghệ) được tặng Giải thưởng khoa học và công nghệ tỉnh Sơn La.

b) Các cơ quan nhà nước và các tổ chức, cá nhân khác có liên quan trong việc xét tặng Giải thưởng khoa học và công nghệ tỉnh Sơn La.

3. Nội dung cơ bản của Nghị quyết

3.1. Nội dung, mức chi hoạt động xét tặng giải thưởng về khoa học công nghệ tỉnh Sơn La:

- Trả thù lao cho các thành viên Hội đồng xét tặng giải thưởng các cấp,chuyên gia phản biện độc lập, thư ký:

+ Mức chi các thành viên Hội đồng, thư ký:

(Đơn vị tính 1.000 đồng)

TT	Nội dung	Khung định mức	
		Cấp tỉnh	Cấp cơ sở
1	Chủ tịch Hội đồng	1.200	600
2	Phó Chủ tịch Hội đồng; thành viên Hội đồng	800	400
3	Thư ký Hội đồng	240	120

Mức chi trên bằng với mức chi hoạt động của Hội đồng tư vấn đánh giá nghiệm thu chính thức nhiệm vụ KH&CN tại mục 4 điểm a khoản 1 Điều 4 Nghị quyết số 09/2021/NQ-HĐND ngày 01/11/2021 của HĐND tỉnh Quy định nội dung, định mức xây dựng dự toán và định mức chi quản lý đối với nhiệm vụ khoa học và công nghệ có sử dụng ngân sách nhà nước trên địa bàn tỉnh Sơn La (gọi tắt là Nghị quyết số 09/2021/NQ-HĐND ngày 01/11/2021)

+ Mức chi thuê chuyên gia phản biện trong trường hợp cần thiết (khi các thành viên Hội đồng có ý kiến không thống nhất) cơ quan có thường trực Giải thưởng KH&CN tỉnh Sơn La có thể thuê chuyên gia phản biện đánh giá độc lập: Mức chi được tính bằng 5 lần mức chi thù lao của Chủ tịch Hội đồng.

Mức chi trên bằng với mức chi tại khoản 2 Điều 4 Nghị quyết số 09/2021/NQ-HĐND ngày 01/11/2021.

Lý do: Công trình khoa học công nghệ là sản phẩm của lao động trí tuệ trong nghiên cứu khoa học, phát triển công nghệ, ứng dụng các thành tựu khoa học và công nghệ nhằm phát hiện tìm hiểu bản chất, quy luật của sự vật hiện tượng tự nhiên, xã hội và tư duy; sáng tạo giải pháp nhằm ứng dụng vào thực tiễn; tạo ra công nghệ mới, giải pháp kỹ thuật mới, vật liệu mới, giống mới, sản

phẩm mới; ứng dụng thành công công nghệ mới, giải pháp kỹ thuật mới… để đánh giá đúng và chính xác các công trình khoa học và công nghệ đòi hỏi phải có những người có trình độ cao, các nhà khoa học tâm huyết với khoa học công nghệ tham gia là thành viên Hội đồng xét tặng Giải thưởng khoa học và công nghệ. Trong quá trình họp xét tặng giải thưởng, đòi hỏi các thành viên Hội đồng phải nghiên cứu hồ sơ, tài liệu và trí tuệ, kinh nghiệm để xem xét đánh giá hồ sơ công trình của các tác giả đảm bảo đúng, chính xác, công bằng. Do vậy, mức chi thù lao đáp ứng một phần công sức, trí tuệ các thành viên của Hội đồng; bên cạnh đó khuyến khích các nhà khoa học, người có trình độ cao tham gia Hội đồng xét tặng Giải thưởng.

3.2. Mức chi tiền thưởng:

- Trên cơ sở tham khảo một số các quy chế Giải thưởng của một số tỉnh: Hà Nam, Ninh Bình, Hải Dương, Quảng Ninh, An Giang, Kon Tum, định mức chi cho giải thưởng về cơ bản theo quy định tại Điều 27, Nghị định số 78/2014/NĐ-CP ngày 30/7/2014. Đối với tỉnh Sơn La và được quy định trong Quy chế Giải thưởng Khoa học và Công nghệ của tỉnh.

- Giải thưởng khoa học và công nghệ tỉnh Sơn La được xét tặng 05 năm một lần; trên cơ sở nguồn kinh phí sự nghiệp khoa học công nghệ hàng năm, Sở Khoa học và Công nghệ xây dựng mức giải thưởng cụ thể như sau:

a) Giải A trị giá: 40.000.000 đồng (29,5 lần mức lương cơ sở).

b) Giải B trị giá: 30.000.000 đồng (20 lần mức lương cơ sở).

c) Giải C trị giá 15.000.000 đồng (10 lần mức lương cơ sở).

d) Giải khuyến khích: 7.000.000 đồng (05 lần mức lương cơ sở).

- Biểu trị giá mức giải thưởng với một số tỉnh:

TT	Tên giải thưởng của các tỉnh	Trị giá mức giải thưởng	Trị giá mức lương cơ sở (tại thời điểm năm 2022)
1	Giải thưởng KH&CN Côn Sơn tỉnh Hải Dương	- Giải A trị giá 25 lần mức rơng cơ sở. - Giải B trị giá 20 lần mức rơng cơ sở - Giải C trị giá 15 lần mức lương cơ sở - Giải Khuyến khích trị giá 10 lần mức lương cơ sở	- Giải A: 37.250.000đ - Giải B: 29.800.000đ - Giải C: 22.350.000đ - Giải khuyến khích: 14.900.000đ
2	Giải thưởng Hoa Lư Tỉnh Ninh Bình	- Giải A trị giá 30 lần mức lương cơ sở - Giải B trị giá 20 lần mức lương cơ sở	- Giải A: 44.7000.000 đ - Giải B: 29.800.000đ

		- Giải C trị giá 10 lần mức lương cơ sở - Giải khuyến khích trị giá 5 lần mức lương cơ sở	- Giải C: 14.900.000đ - Giải khuyến khích: 7.450.000đ
3	Giải thưởng KH&CN tỉnh An Giang	- Giải A trị giá 90 lần mức lương cơ sở - Giải B trị giá 60 lần mức lương cơ sở - Giải C trị giá 30 lần mức lương cơ sở - Giải khuyến khích trị giá 10 lần mức lương cơ sở	- Giải A: 134.100.000đ - Giải B: 89.400.000đ - Giải C: 44.700.000đ - Giải Khuyến khích: 14.900.000đ
4	Giải thưởng kH&CN Tỉnh Kon Tum	- Giải A trị giá 70 lần mức lương cơ sở - Giải B trị giá 40 lần mức lương cơ sở - Giải C trị giá 30 lần mức lương cơ sở - Giải khuyến khích trị giá 10 lần mức lương cơ sở	- Giải A: 104.300.000đ - Giải B: 59.600.000đ - Giải C: 44.700.000đ - Giải khuyến khích: 14.900.000đ

Như vậy, với trị giá mức Giải thưởng KH&CN như đề xuất nêu trên phù hợp với tình hình thực tiễn của Tỉnh và khả năng cân đối nguồn kinh phí. Bên cạnh đó, một phần tạo động lực cho các nhà khoa học, các tổ chức, cá nhân nghiên cứu, sáng tạo, cống hiến trí tuệ nhằm tạo bứt phá nâng cao năng suất, chất lượng, hiệu quả và sức cạnh tranh của nền kinh tế tỉnh Sơn La; xây dựng tỉnh Sơn La phát triển nhanh và bền vững; trở thành trung tâm phát triển nông nghiệp ứng dụng công nghệ cao của vùng Tây Bắc.

- Khái toán mức tiền thưởng: Với mức lương cơ sở tại thời điểm năm 2022

Đơn vị tính: 1.000 đồng

TT	Nội dung	Số lượng giải (6 lĩnh vực)	Mức thưởng	Tổng tiền
1	Giải A	6	40.000	240.000
2	Giải B	6	30.000	180.000
3	Giải C	6	15.000	90.000
4	Giải khuyến khích	6	7.000	42.000
5	**Tổng cộng (1+2+3+4)**			**552.000**

3.3. Kinh phí thực hiện: Nguồn kinh phí sự nghiệp khoa học và công nghệ.

IV. DỰ KIẾN NGUỒN LỰC, ĐIỀU KIỆN BẢO ĐẢM CHO VIỆC THI HÀNH VĂN BẢN SAU KHI ĐƯỢC THÔNG QUA

1. Dự kiến nguồn lực

- Thực hiện theo phân cấp ngân sách hiện hành. Nhiệm vụ chi của ngân sách cấp nào do ngân sách cấp đó bảo đảm và được bố trí trong dự toán chi thường xuyên để thực hiện Nghị quyết.

- Nguồn kinh phí thực hiện nghị quyết sử dụng từ nguồn sự nghiệp khoa học và công nghệ.

2. Điều kiện bảo đảm

Hàng năm nguồn sự nghiệp khoa học và công nghệ được Bộ Tài chính cấp bổ sung có mục tiêu vào ngân sách tỉnh.

V. DỰ KIẾN THỜI GIAN TRÌNH HĐND THÔNG QUA

Dự thảo Nghị quyết của HĐND tỉnh quy định về nội dung, mức chi Giải thưởng Khoa học công nghệ tỉnh Sơn La dự kiến vào phiên họp tháng …năm 2023 của HĐND tỉnh.

Ủy ban nhân dân tỉnh kính trình Thường trực HDND xem xét, quyết định./.

Nơi nhận:
- Như trên;
- TT UBND tỉnh;
- UBMT Tổ quốc Việt Nam tỉnh;
- Các sở, ngành có liên quan;
- Sở Khoa học và Công nghệ;
- UBND các huyện, thành phố;
- VP UBND tỉnh;
- Lưu: VT,

TM. ỦY BAN NHÂN DÂN
CHỦ TỊCH

Hoàng Quốc Khánh